

Bản án số: 70/2017/HNGĐ-ST.
Ngày: 25/8/2017.
Về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ;
2. Bà Nguyễn Thụy Vân Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Tuấn, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22, 25 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 560/2017/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2017 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2017/QĐST-HNGĐ ngày 01/8/2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Quách Thị H, sinh năm 1987; thường trú: Thôn Y Th, xã Ph L, huyện Nh Qu, tỉnh Ninh Bình; tạm trú: Số 4/24 khu phố BĐ 1, phường AB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Đào Duy T, sinh năm 1981; thường trú: Thôn Y Th, xã Ph L, huyện Nh Qu, tỉnh Ninh Bình; tạm trú: Số 4/24 khu phố BĐ 1, phường AB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương, có mặt.

NHẬN THẤY:

- Tại đơn khởi kiện ngày 06/7/2017 và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Quách Thị Hoa trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Quách Thị H và anh Đào Duy T có thời gian quen nhau khoảng 02 tháng thì tự nguyện tiến tới hôn nhân năm 2007, có đăng ký

kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph L, huyện Nh Qu, tỉnh Ninh Bình theo giấy chứng nhận kết hôn số 51, quyền số 01/2007 ngày 07/12/2007.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống cùng gia đình anh T tại thôn Y Th, xã Ph L, huyện Nh Qu, tỉnh Ninh Bình, đến năm 2011 thì gia đình vào Bình Dương thuê nhà trọ sinh sống cho đến nay. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 01 năm đầu thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do anh T bài bạc, về nhà đánh đập vợ con nên giữa anh T, chị H thường xuyên cãi nhau và chị H bỏ về nhà mẹ đẻ sống một thời gian sau đó quay về chung sống với anh T. Đến đầu năm 2016, vợ chồng lại tiếp tục xảy ra mâu thuẫn do anh T thường xuyên đi nhậu, chị H đã nhiều lần khuyên răn rồi bỏ qua nhưng anh T vẫn không thay đổi, hiện vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4/2017. Nay chị Quách Thị H xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với anh Đào Duy T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Đào Duy H, sinh ngày 11/9/2008 và Đào Thị Khánh N, sinh ngày 11/8/2010. Tại phiên tòa, chị H đồng ý giao 02 con chung cho anh T nuôi dưỡng và không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị Quách Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 14/7/2017, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị đơn anh Đào Duy T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh T thống nhất với phần trình bày của chị H về thời gian quen nhau, thời gian kết hôn, nơi đăng ký kết hôn. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng, anh T thừa nhận có đi nhậu, khi có hơi men vào thì không kiểm soát được lời nói của mình nên thường nói linh tinh vì vậy chị H không thích. Việc nhậu cũng không có thường xuyên, lâu mới đi một lần, nhậu cũng không phải đến mức say xỉn, về nhà không có việc quậy phá hay đánh đập vợ con. Do anh T nóng tính nên nhiều lúc có lỗi với vợ, anh đang thay đổi tính cách của mình cho phù hợp với chị H nên cần có thời gian nhưng chị H lại không đồng ý. Hiện tại vợ chồng đang sống ly thân, tuy nhiên anh T vẫn ở gần vợ con và xác định vẫn còn yêu thương chị H và không muốn các con phải khổ nên không đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Đào Duy H, sinh ngày 11/9/2008 và Đào Thị Khánh N, sinh ngày 11/8/2010. Trong trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn theo yêu cầu của chị H thì anh T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu chị H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Biên bản xác minh ngày 17/7/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An tại Hội liên hiệp phụ nữ phường AB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương cho biết: Hội liên hiệp phụ nữ phường AB không tiếp nhận đơn yêu cầu hòa giải về quan hệ hôn nhân hay thông tin về mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh T trong thời gian anh chị sống chung tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Về nội dung: Chị Quách Thị H và anh Đào Duy T có đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn của chị H là có cơ sở chấp nhận; về con chung và cấp dưỡng nuôi con, tại phiên tòa chị H và anh T thỏa thuận được về vấn đề nuôi con và cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung các đương sự không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về điều kiện thụ lý vụ án: Căn cứ vào đơn khởi kiện của chị Quách Thị H thì đây là vụ án tranh chấp ly hôn, nuôi con quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ tạm trú tại số 4/24 khu phố BĐ 1, phường AB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An theo quy định tại Khoản 1 Điều 35 và Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Quách Thị H và anh Đào Duy T là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph L, huyện Nh Qu, tỉnh Ninh Bình theo giấy chứng nhận kết hôn số 51, quyển số 01/2007 ngày 07/12/2007 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa sơ thẩm, chị H và anh T đều thống nhất, vợ chồng có mâu thuẫn do anh T hay đi nhậu, khi có hơi men vào thì không kiểm soát được lời nói của mình nên thường xuyên nói linh tinh, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4/2017 cho đến nay. Chị H có yêu cầu ly hôn, anh T không đồng ý. Tuy nhiên, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng kéo dài đã một năm nay, chị H cũng đã nhiều lần cho anh T thời gian để suy nghĩ lại, thay đổi tính cách và đã từng nộp đơn yêu cầu được giải quyết ly hôn tại Tòa án, sau đó rút đơn để tạo điều kiện cho anh T thay đổi tính cách cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc tuy nhiên anh T không thay đổi. Nguyên nhân mâu thuẫn do nguyên đơn trình bày thì bị đơn cũng thừa nhận đồng thời tại phiên tòa anh T còn xác định chị H đang có quan hệ với người đàn ông khác, vợ chồng sống ly thân, mỗi người sống một nơi

không quan tâm đến nhau. Vì vậy, mục đích hôn nhân không đạt được nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[3] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa chị H và anh T thỏa thuận, nếu trường hợp Tòa án cho ly hôn thì chị H đồng ý giao 02 con chung tên Đào Duy H, sinh ngày 11/9/2008 và Đào Thị Khánh N, sinh ngày 11/8/2010 cho anh T nuôi dưỡng, chị H không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con và anh T cũng đồng ý với ý kiến của chị H nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị H và anh T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Từ những phân tích nêu trên, Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự và chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Quách Thị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 144, Khoản 4 Điều 147, Điều 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Quách Thị H về việc ly hôn với bị đơn anh Đào Duy T (Giấy chứng nhận kết hôn số 51 quyền số 01/2007 do Ủy ban nhân dân xã Ph L, huyện Nh Qu, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 07/12/2007).

2. *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:* Giao 02 con chung tên Đào Duy H, sinh ngày 11/9/2008 và Đào Thị Khánh N, sinh ngày 11/8/2010 cho anh Đào Duy T trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh T về việc không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh T không được cản trở chị H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con phù hợp với lợi ích của con.

3. *Về tài sản chung và nghĩa vụ chung:* Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Quách Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ toàn bộ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0009823 ngày 11/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA